

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I	Đặc tính kỹ thuật		
1	Toàn bộ hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của E-HSMT	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (hãng sản xuất), đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật cơ bản/tối thiểu tại Mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. Có cung cấp phiếu kiểm nghiệm dẹt may (bản scan hoặc bản sao y chứng thực và đối chiếu bản chính nếu chủ đầu tư yêu cầu), thể hiện đúng tên vải chào thầu và phải đạt tiêu chuẩn theo phương pháp thử nghiệm do các Trung tâm thí nghiệm thuộc phân viện dẹt	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (hãng sản xuất), đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật cơ bản/tối thiểu tại Mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. Không cung cấp hoặc cung cấp không đủ phiếu kiểm nghiệm dẹt may (bản scan hoặc bản sao y chứng thực và đối chiếu bản chính nếu chủ đầu tư yêu cầu), thể hiện đúng tên vải chào thầu và phải đạt tiêu chuẩn theo phương pháp thử nghiệm

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>may tại Việt Nam cấp, phù hợp với yêu cầu Chương V.</p> <p>Trường hợp nhà thầu sử dụng phiếu kiểm nghiệm do nhà cung cấp vải cung cấp thì phải kèm theo tài liệu chứng minh mối liên hệ giữa nhà thầu và nhà cung cấp (hợp đồng, báo giá, cam kết cung cấp hoặc tài liệu tương đương) để đảm bảo tính hợp lệ và khả năng truy xuất nguồn gốc của hàng hóa.</p> <p>- Phiếu kiểm nghiệm phải được cấp từ năm 2025 trở về sau tính đến thời điểm đóng thầu.</p>	<p>do các Trung tâm thí nghiệm thuộc phân viện dệt may tại Việt Nam cấp, phù hợp với yêu cầu Chương V</p> <p>- Phiếu kiểm nghiệm cấp từ năm 2025 trở về trước tính đến thời điểm đóng thầu và không đính kèm tài liệu chứng minh theo yêu cầu.</p>
II	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức sản xuất và cung cấp hàng hóa	Có trình bày giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức sản xuất và cung cấp hàng hóa	Không có trình bày giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức sản xuất và cung cấp hàng hóa
2	Năng lực sản xuất kinh doanh	<p>- Nhà thầu có chứng nhận ISO 9001:2015 hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực may mặc còn hiệu lực</p> <p>- Các sản phẩm kinh doanh được chứng nhận phù hợp với các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN</p>	Không đáp ứng yêu cầu hoặc đáp ứng nhưng không đầy đủ.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		01:2017/BCT đối với các sản phẩm dệt may. Trường hợp nhà thầu không trực tiếp sản xuất thì được phép sử dụng chứng nhận của nhà sản xuất/nhà cung cấp đồng thời đính kèm theo tài liệu chứng minh mối quan hệ hợp tác (hợp đồng, thỏa thuận cung cấp, cam kết hoặc tài liệu tương đương).	
III	Tiến độ thực hiện		
	Nhà thầu phải đề xuất tiến độ chi tiết phù hợp với các mốc thời gian:	Tổng thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Trong đó: • Thời gian giao hàng/hoàn thành cung cấp: không quá 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; • Thời gian hoàn thiện, sửa chữa (nếu có) và nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng: không quá 30 ngày tiếp theo.	Không có đề xuất các nội dung theo yêu cầu
IV	Bảo hành		
	Yêu cầu về bảo hành	Nhà thầu có cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ kiện thay thế	Nhà thầu không có cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ kiện

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư	thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư
V	Uy tín nhà thầu		
	- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa tương tự	Có cam kết đáp ứng yêu cầu về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đáp ứng được yêu cầu trên hoặc có cam kết nhưng trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư/Bên mời thầu phát hiện nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu trên
Kết luận		Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có một nội dung không đạt
		Đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.